

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN T
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2024/HS-ST

Ngày: 25/4/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Hoan

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Ngọc Cư
2. Ông Nguyễn Như Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Cán bộ Tòa án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận T xét xử lưu động, công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/HSST ngày 21 tháng 3 năm 2024; theo Quyết định đưa ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Thành Đ1**- sinh năm 1994;

Đăng ký TT: Số x, Lô a T, phường Q, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Lang thang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Lê Mạnh C5 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị H5, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Bị cáo là con duy nhất; Tiền sự: Không;

Tiền án: 03 trong đó;

- Ngày 25/05/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp tài sản - Ra trại ngày 07/09/2012 (Thời điểm phạm tội bị cáo mới 14 tuổi 02 tháng 02 ngày nên đã được xóa án tích);

- Ngày 30/09/2013, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy - Ra trại ngày 10/12/2015, Bị cáo đã nộp

án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 18182 ngày 09/06/2014 của Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng (Chưa được xóa án tích);

- Ngày 19/09/2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản - Ra trại ngày 20/01/2023, Bị cáo đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai số 2685 ngày 07/03/2018 của Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng (Chưa được xóa án tích). Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 01/10/2023 đến nay. Lạm phạm tội này được xác định là lạm phạm nguy hiểm. Hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 30/9/2023, Đ1 nhận được tin nhắn trên mạng xã hội Telegram của một người nữ giới tên “Minzy” nhắn tin hỏi Đ1 “có đồ không”, Đ1 hiểu là người phụ nữ hỏi mua ma túy nên trả lời là “Có” và đồng ý bán ma túy cho “Minzy”. Khoảng 01 giờ ngày 01/10/2023, Đ1 vào mạng xã hội Facebook để tìm người bán ma túy. Sau đó, Đ1 nhận được tin nhắn Facebook messenger từ một tài khoản Facebook (không nhớ tên Facebook) hỏi Đ1 là “Cần mua ma túy à”. Đ1 nhắn lại là “cần mua ma túy đá với giá 600.000 đồng”. Tài khoản Facebook trên nhắn lại “Ok, chờ tý”. Khoảng 03 giờ ngày 01/10/2023, tài khoản Facebook trên nhắn cho Đ1 hẹn ra trước cổng công viên Tuổi trẻ (mặt đường Thanh Nhàn), phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để nhận ma túy “đá”. Đ1 đi đến điểm hẹn thì gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m65, dáng người gầy, da ngăm đen, đi xe máy Airblade màu đen, đội mũ bảo hiểm, đeo khẩu trang, mặc quần đùi, áo phông cộc tay tối màu. Người này đưa cho Đ1 01 (một) túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, Đ1 biết là ma túy đá nên nhận và đưa cho người này số tiền 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn đồng), người đàn ông đó nhận tiền và bỏ đi đâu không rõ. Tiếp đó, Đ1 nhắn tin cho “Minzy” là “có lấy đồ nữa không” thì “Minzy” trả lời là “có, bao nhiêu tiền”. Đ1 nhắn lại là “1 triệu đồng”. “Minzy” đồng ý và bảo Đ1 mang đến số 108 Thụy Khuê, phường Thụy Khuê, quận T, thành phố Hà Nội giao cho “Minzy”. Đ1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu đen, BKS: 29H1-227.xx đi đến đầu ngõ 108 Thụy Khuê dừng xe đợi “Minzy”. Lúc này, Công an phường Thụy Khuê tuần tra địa bàn, tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt giữ. Đ1 đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Thu giữ của Lê Thành Đ1:

- 01 (một) túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng;
- 01 (một) chiếc xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đen gắn biển kiểm soát 29H1-227.xx, số máy HC12E_3214XX, số khung RLHHC12043Y4149xx đã qua sử dụng;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (đã qua sử dụng);
- Số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Ngày 01/10/2023, Cơ quan CSĐT - Công an quận T ra Quyết định trưng cầu giám định số 567 để giám định số ma túy thu giữ của Lê Thành Đ1. Kết luận giám định số 6663 ngày 08/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết quả như sau:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,774 gam.

Tại Cơ quan CSĐT - Công an quận T, Lê Thành Đ1 khai báo hành vi phạm tội của mình như nội dung trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Đ1, bị cáo khai liên hệ qua mạng xã hội Facebook. Cơ quan CSĐT - Công an quận T đã kiểm tra điện thoại của Đ1 nhưng không xác định đối tượng bán ma túy cho Đ1.

Đối với người phụ nữ sử dụng tài khoản Telegram “Minzy” hỏi mua ma túy của Đ1, Đ1 khai chỉ liên hệ với người phụ nữ này qua mạng xã hội Telegram. Cơ quan CSĐT – Công an quận T đã tiến hành kiểm tra điện thoại và thu giữ được nội dung tin nhắn giữa Đ1 và đối tượng “Minzy”, do thông tin trên tài khoản mạng xã hội Telegram không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng “Minzy” nên không làm rõ được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 29H1-227.xx số máy HC12E 32149xx, số khung RLHHC12043Y4149xx thu giữ của Lê Thành Đ1, bị cáo khai khoảng tháng 12/2022 mua của một người đàn ông tại khu vực chợ Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội với giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) nhưng đã làm thất lạc giấy tờ. Cơ quan CSĐT – Công an quận T đã tiến hành xác minh và xác định chủ đứng tên đăng ký xe là anh Nguyễn Duy M (Sinh năm 1988 - Trú tịa Tổ 11, phường Yên Sở, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội), anh Minh khai năm 2013 mua chiếc xe máy trên để đi lại sau đó do không có nhu cầu sử dụng nên đến khoảng tháng 12/2022 đã đến khu vực chợ Nguyễn Công Trứ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội bán

chiếc xe trên cho một người nam thành niên khoảng 30 tuổi với giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), khi mua bán anh Minh có đưa giấy tờ xe cho nam thanh niên, việc mua bán không có giấy tờ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen thu giữ của Lê Thành Đ1, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận T xác định Đ1 sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với đối tượng “Minzy”.

Đối với số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng), Đ1 khai là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 18 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân quận T, thành phố Hà Nội truy tố Lê Thành Đ1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Bị cáo Lê Thành Đ1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên cáo trạng và quyết định đã truy tố, sau khi đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ1 từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;
+ Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của vụ án;
+ Tịch thu, sung công: 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29H1-227.xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (đều đã qua sử dụng);

+ Tịch thu sung công: 400.000 đồng (tiền Việt Nam).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thẩm quyền*: Vụ án xảy ra tại quận T nên thẩm quyền khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử thuộc thẩm quyền của các cơ quan tiến hành tố tụng của quận T, thành phố Hà Nội.

[2]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận T đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo không có khiếu nại nên hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

[3]. *Về tội danh*: Hành vi phạm tội của bị cáo đã được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay; bằng biên bản thu giữ vật chứng; bản kết luận giám định và bằng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu giữ trong quá trình điều tra, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 04h20 ngày 01/10/2023, tại trước số nhà 108 Thụy Khê, phường Thụy Khê, quận T, Hà Nội, Lê Thành Đ1 đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,774 gam là ma túy loại Methamphetamine với mục đích bán để kiếm lời, nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Công an phường Thụy Khê, quận T, thành phố Hà Nội tuần tra, phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận T truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4]. *Xét*: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ để nhận thức về tác hại của ma túy. Ma túy là hiểm họa của mỗi gia đình và cộng đồng xã hội, là một trong những nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại tới đạo đức và sức khỏe con người, làm suy yếu nền kinh tế cộng đồng, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo phạm tội khi đang có 02 tiền án chưa được xóa nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm và phải chịu tình định khung theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nên không tính tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đó là thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị đưa ra xét xử nhiều lần về tội “Ma túy” nhưng không lấy đó làm bài học mà nay lại tiếp tục phạm tội cũng về ma túy, điều đó thể hiện việc coi thường pháp luật của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, giúp bị cáo cai nghiện và phòng ngừa nói chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét như: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về tang vật và xử lý vật chứng*:

+ Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của vụ án, xác định là loại chất mà Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

+ Đối với 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 29H1-227.xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu đen (đều đã qua sử dụng). Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định là của bị cáo, nhưng đã dùng vào việc mua ma túy; Xác định là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung công.

+ Đối với số tiền 400.000 đồng. Xác nhận là tiền cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- *Về án phí*: Bị cáo Lê Thành Đ1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo Lê Thành Đ1 được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Thành Đ1: 07 năm 06 tháng tù - về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của vụ án;

+ Tịch thu, sung công: 01 xe moto nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29H1-227.xx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen (đều đã qua sử dụng);

+ Trả lại bị cáo Lê Thành Đ1: 400.000 đồng (tiền Việt Nam).

(Chi tiết theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 14/3/2024 giữa Công an với Chi cục Thi hành án dân sự quận T, thành phố Hà Nội).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thành Đ1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA - VKSND quận T;
- Cơ quan THADS quận T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Văn Hoan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Hoan

